

Số: 09/2025/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 28 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 117/2025/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 5 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Châu Thị Ngọc T, sinh năm 1977

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn Tứ L, sinh năm 1978

Cùng địa chỉ: ấp Đ, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Địa chỉ sau sáp nhập: ấp Đ, xã N, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tổ tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 07 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 07 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Châu Thị Ngọc T và ông Nguyễn Văn Tứ L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Châu Thị Ngọc T và ông Nguyễn Văn Tứ L tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà T và ông L xác nhận, ông bà có 03 người con chung là Nguyễn Văn Chí T1, sinh ngày 10/07/1997; Nguyễn Văn Nhựt T2, sinh ngày 01/8/2002 và Nguyễn Ngọc Như Ý, sinh ngày 27/7/2012. Bà T và ông L tự

nguyện thỏa thuận khi ly hôn, ông L được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Ngọc Như Ý theo nguyện vọng của con. Đối với Nguyễn Văn Chí T1 và Nguyễn Văn Nhựt T2, bà T và ông L xác nhận hai con đã thành niên, có sức khỏe, hiện có việc làm ổn định tự tạo ra thu nhập để nuôi sống bản thân, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Sau khi ly hôn, bà T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con khi cần thiết bà T có quyền yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tòa án có giải thích theo quy định tại các Điều 82, 107 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và gia đình về cấp dưỡng nuôi con nhưng ông L chưa đặt ra yêu cầu giải quyết về phần cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét.

Về tài sản: Bà T và ông L không đặt ra yêu cầu Tòa án giải quyết việc chia tài sản nên không xem xét.

Về nợ: Bà T và ông L khai không có nên Tòa án không xem xét.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Châu Thị Ngọc T tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*) và được căn trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005285 ngày 07 tháng 5 năm 2025 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long(nay là Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long) thu. Hoàn trả lại cho bà Châu Thị Ngọc T 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*) tiền chênh lệch.

Ông Nguyễn Văn Tứ L không phải chịu án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 11- Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Nhị Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Trang